TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/2017/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 13 tháng 03 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1236/2016/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2016, giữa:

Anh Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1974.

Chị Võ Thị Diệu T, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: 391 A, phường P, quận T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 03 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 03 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1974

Chị Võ Thị Diệu T, sinh năm 1987

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Thanh Đ và bà Võ Thị Diệu T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 105, quyển số 01, ngày 02/05/2007 của Ủy ban nhân dân phường P, quận T, thành phố H kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật

2.2. Về con chung:

Hai bên thỏa thuận: Bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Đức M, sinh ngày 02/06/2008, bà T không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp bà T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông Đ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ dân sự: Hai bên xác nhận không có.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng do ông Đ nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do ông Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0025905 ngày 20/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận T; hoàn trả cho ông Đ số tiền chênh lệch 100.000 (Một trăm ngàn) đồng.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND phường P, quận T, Tp.H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tạo).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm